

Bản án số: 165/2022/HS-PT
Ngày: 15/4/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

Các Thẩm phán:

1. Ông Phan Thanh Nguyễn.
2. Bà Đoàn Thị Hương Giang.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 66/2022/HSPT ngày 10/02/2022 đối với các bị cáo Mai Xuân Th, Nguyễn Thành V do có kháng cáo của các bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với bản án hình sự sơ thẩm số 112/2021/HS-ST ngày 09/12/2021 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo:

1. Mai Xuân Th, sinh năm 1986 tại Bình Định; nơi thường trú: B12.A05 Chung cư Đ, Số 27 T, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Xuân H và bà Phan Thị Mỹ T; có vợ Thái Thị D (Thái Thị D1) và 02 con sinh năm 2017 và năm 2019; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/12/2020, đến ngày 30/4/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Nguyễn Thành V, sinh năm 1989 tại Bình Định; nơi thường trú: 6.19 Cao ốc N, Chung cư N, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Căn hộ 22A.09 Chung cư C, Số 15 V, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: phật; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng H và bà Phan Thị T; có vợ Vương Ngọc T1 và 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ,

tạm giam ngày 05/12/2020, đến ngày 30/4/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Yến N, sinh năm 1988; trú tại: ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

2. Bà Vương Ngọc T1, sinh năm 1990; trú tại: Căn hộ 22A.09 chung cư C, số 15 V, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

3. Bà Trần Thị Ngọc V1, sinh năm 1973; trú tại: số 8 đường 49, khu phố A, phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

4. Bà Nguyễn Khánh N1, sinh năm 1993; trú tại: căn hộ 7.12A-7.14 Chung cư R, số 18 C, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

5. Ông Nguyễn Bình K, sinh năm 1989; trú tại: 27/25/3 đường N, phường T, quận T1, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

6. Bà Nguyễn Trúc L, sinh năm 1984; trú tại: 8.05 Chung cư T, phường A thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

7. Ông Hoàng Anh T3, sinh năm 1987; trú tại: 215/5 N, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Xuân Th và Nguyễn Duy Vũ là bạn quen biết nhau từ trước, Nguyễn Thành V là anh họ của Mai Xuân Th. Khoảng cuối năm 2015, Th nảy sinh ý định thuê dịch vụ đăng ký thành lập nhiều công ty để bán trái phép hóa đơn ra thị trường nhằm thu lợi bất chính tại căn hộ B12A.05 chung cư Đặng Thành, Số 27 Trịnh Đình Thảo, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú. Quá trình hoạt động, Th thuê Vũ thực hiện việc lập khống nội dung các hóa đơn giá trị gia tăng (GTGT), thuê V làm các thủ tục hợp thức hóa thanh toán qua ngân hàng cho các hóa đơn khống được bán ra. Khoảng tháng 3/2020, Th thuê thêm Lê Hoàng Nhất Trung làm các thủ tục thanh toán qua ngân hàng để hợp thức hóa các hóa đơn khống. Th trực tiếp trả công cho Vũ, V và Nhất Trung.

Từ cuối năm 2015 đến ngày 20/11/2020, Mai Xuân Th thuê dịch vụ đăng ký thành lập nhiều công ty, làm các thủ tục đặt in, đăng ký phát hành hóa đơn GTGT và đăng ký mở tài khoản ngân hàng cho các công ty này (để nhận tiền chuyển khoản thanh toán hợp thức hóa cho nội dung ghi trên hóa đơn đã bán từ các công ty mua hóa đơn). Số tiền này ngay sau đó sẽ được rút tiền mặt để chuyển trả lại cho người đại diện công ty mua hóa đơn. Th đã thuê dịch vụ đăng ký thành lập được 35 công ty để bán trái phép hóa đơn GTGT gồm:

STT	Tên công ty	Mã số thuế	Số tài khoản ngân hàng	Tên ngân hàng
1	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Vận tải giao nhận Phú Cường	0315171739	210380689000046	Eximbank CN Bình Tân
2	Công ty TNHH TM DV Kỹ Thuật Duy Hoàn	0315095238	210314851031741	Eximbank CN Bình Tân
3	Công ty TNHH TMDV Xây dựng Lộc Hồng Phát	0315615092	210380689615092	Eximbank CN Bình Tân
4	Công ty TNHH TMDV Quảng cáo truyền thông Cao Vũ	0315127955	210380689000097	Eximbank CN Bình Tân
5	Công ty TNHH TMDV Minh Th Tiến	0315093921	210314851031724	Eximbank CN Bình Tân
6	TNHH TMDV tư vấn thiết kế xây dựng Trần Nam	0315327778	210380689000091	Eximbank CN Bình Tân
7	Công ty TNHH SX TM DV Tấn Nghĩa	0314318509	210314851031864	Eximbank CN Bình Tân
8	Công ty TNHH TM DV xây dựng vận tải Hồng Nguyên	0312180703	140914851031240	Eximbank CN Nguyễn Sơn
9	Công ty TNHH Thương mại xây dựng Vận tải Nguyên Hoàng	0314593689	140914851031114	Eximbank CN Nguyễn Sơn
10	Công ty TNHH Xây dựng vật tư Linh Trung	0314068256	140914851031098	Eximbank CN Nguyễn Sơn
11	Công ty TNHH TMDV Đầu tư xây dựng Lạc Hồng	0309966060	140914851030384	Eximbank CN Nguyễn Sơn
12	Công Ty TNHH TMDV Trường Phúc Lâm	0314977879	140914851031268	Eximbank CN Nguyễn Sơn
13	Công Ty TNHH TMDV Xuất Nhập Khẩu Xuân Bình	0313395691	140914851030213	Eximbank CN Nguyễn Sơn
14	Công Ty TNHH Xuất	0304729588	140414851035387	Eximbank CN

	Nhập Khẩu Đăng Nguyên (Thanh Lam cũ)			Cộng Hòa
15	Công ty TNHH TMDV Quảng cáo truyền thông Linh Giang	0310185569	140414851032404	Eximbank CN Cộng Hòa
16	Công ty TNHH SX TMDV xuất nhập khẩu may mặc Minh nguyệt	0312245284	140414851029228	Eximbank CN Cộng Hòa
17	Công ty TNHH Sản xuất thương mại vận tải Hưng Cường	0312371987	140414851035390	Eximbank CN Cộng Hòa
18	Công Ty TNHH MTV TM Xây Dựng Vận Tải Đức Linh	0306148010	140414851030354	Eximbank CN Cộng Hòa
19	Công Ty TNHH TMDV Tân Giang	0313739180	210214851031661	Eximbank CN Tân Sơn Nhất
20	Công ty TNHH TM DV XNK May Mặc Phúc Trung	0313019249	210214851031658	Eximbank CN Tân Sơn Nhất
21	Công Ty TNHH TMDV Xây Dựng Kiến Trúc Đình Vũ	0315319294	101280689000045	Eximbank CN Q.10
22	Công ty TNHH TM DV Thiên Phú Th Phát	0316177282	20845260001	SCB Quận 1
23	Công ty TNHH TM DV Vận Tải Bắc Bình An	0315615060	000000697308	Vietbank Sóc Trăng
24	Cty TNHH TM ĐT XD Quốc Trường	0315347044	14110000442344	BIDV
25	Công ty TNHH TM DV Giao nhận Vận tải Quốc Thịnh	0312838453	Không xác định	
26	Công ty TNHH DV Phong Vĩnh	0312032078	Không xác định	
27	Công ty TNHH TM DV XNK Đồng Tâm	0311647304	Không xác định	
28	Công ty TNHH TM DV Hưng An Phú	0312885051	Không xác định	
29	Công ty TNHH TM	0310802187	Không xác định	

	DV Ngọc Kim Long			
30	Công ty TNHH TM DV Lợi Lê	0311483800	Không xác định	
31	Công ty TNHH TM ĐT XD Thủy Dương	0310448151	Không xác định	
32	Công ty TNHH TM DV An Phát Huy	0311878816	Không xác định	
33	Công ty TNHH TM DV Quảng cáo truyền thông Tuấn Vũ	0313467184	Không xác định	
34	Công ty TNHH TM DV Quảng cáo truyền thông Phúc Hưng	0316296868	Không xác định	
35	Công ty TNHH SX TM DV Đan Nguyên	0310989986	Không xác định	

Từ cuối năm 2015 đến ngày 20/11/2020, Th, Vũ và V đã bán được tổng cộng 538 số hóa đơn GTGT cho các công ty sau: Công ty TNHH SX TM Thời Trang Ngọc Việt 406 số hóa đơn GTGT; Công ty TNHH Quà Tặng Cao Cấp Haika 15 số hóa đơn GTGT; Công ty TNHH TM Vy Vy 17 số hóa đơn GTGT; Công ty TNHH May Minh Nguyễn 21 số hóa đơn GTGT; Công ty TNHH TV XD Thiên An Phát 79 số hóa đơn GTGT.

Ngoài ra, Nguyễn Thành V đã mua lại 02 hóa đơn GTGT của Võ Thị Ngọc Hạnh để bán lại kiếm lời.

Quá trình điều tra xác định:

1. Mai Xuân Th là người trực tiếp thuê dịch vụ làm các thủ tục: Đăng ký thành lập công ty, đăng ký mở tài khoản ngân hàng, đăng ký in và phát hành hóa đơn. Sau khi đã có hóa đơn GTGT (chưa ghi nội dung), Th điều hành toàn bộ hoạt động bán trái phép hóa đơn ra thị trường thu lợi bất chính, trực tiếp thuê và trả tiền công cho Nguyễn Duy Vũ, Nguyễn Thành V và Lê Hoàng Nhất Trung.

Sau khi đăng ký thành lập 35 công ty nói trên, Th đã bán lại cho Võ Thị Ngọc Hạnh (thường trú: 51/1C Khu phố 8, Tổ 76, Thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn) 07 công ty gồm: Công ty TNHH TM DV Kỹ Thuật Duy Hoàn; Công ty TNHH TMDV Minh Th Tiến; Công ty TNHH TMDV tư vấn thiết kế xây dựng Trần Nam; Công ty TNHH Thương mại xây dựng Vận tải Nguyễn Hoàng; Công ty TNHH Xây dựng vật tư Linh Trung; Công Ty TNHH TMDV Trường Phúc Lâm; Công Ty TNHH TMDV Xây Dựng Kiến Trúc Đình Vũ. Do đó, Th chỉ bán trái phép hóa đơn GTGT của 28 công ty còn lại. Khi có khách liên hệ mua hóa đơn GTGT, Th chỉ đạo Vũ lập khống nội dung lên hóa đơn và lập các hợp đồng kinh tế khống để giao cho khách. Sau đó, Th tiếp tục chỉ đạo Nguyễn Thành V và Lê Hoàng Nhất Trung làm các thủ tục thanh toán qua ngân hàng để hợp thức hóa cho những hóa đơn khống được bán ra. Toàn bộ hóa đơn khống được bán ra đều

đã ghi đầy đủ nội dung. Mỗi số (tờ) hóa đơn không bán ra Th thu lợi từ 1% đến 2% so với giá trị hàng hóa, dịch vụ chưa thuế ghi trên hóa đơn. Th khai nhận thu lợi được số tiền 1.500.000.000 đồng và đã tiêu xài hết.

Tuy nhiên, qua xác minh 17 tài khoản Th sử dụng để bán hóa đơn, xác định: Tổng số tiền các công ty thụ hưởng hóa đơn chuyển vào để tạo chứng từ thanh toán cho các hóa đơn không tương ứng với tổng giá trị hàng hóa, dịch vụ có thuế của toàn bộ các hóa đơn không do 17 công ty trên bán ra là 890.889.041.603 đồng. Qua đó xác định tổng giá trị hàng hóa, dịch vụ chưa thuế của toàn bộ các hóa đơn không do 17 công ty trên bán ra là 809.899.128.730 đồng trong đó số hóa đơn thu giữ được trong 17 tài khoản này là 527 hóa đơn với tổng giá trị ghi trên hóa đơn chưa tính thuế là 93.300.070.820 đồng với số tiền thu lợi bất chính của các hóa đơn này 1.866.001.416 đồng (Th khai hưởng 2% tổng giá trị chưa thuế ghi trên hóa đơn); các hóa đơn đã bán chưa xác định được số lượng hóa đơn (do Th đã tiêu hủy) với tổng số tiền ghi trên hóa đơn chưa tính thuế là 716.599.057.910 đồng, Th khai thu lợi từ 1% đến 2% tổng giá trị chưa thuế ghi trên hóa đơn, vì vậy số tiền Th thu lợi bất chính của những hóa đơn này là từ 7.165.990.579 đồng đến 14.331.981.158 đồng, đối với giá trị hàng hóa, dịch vụ chưa thuế này mặc dù không xác định được số hóa đơn cụ thể nhưng căn cứ vào số tiền giao dịch trong 17 tài khoản trên, Th khai nhận chỉ sử dụng các tài khoản này vào mục đích mua bán hóa đơn trái phép, các tài liệu liên quan đến số hóa đơn này đã bị tiêu hủy. Đồng thời, Th không nhớ chính xác số tiền hưởng lợi của từng hóa đơn này nên tính theo hướng có lợi cho bị cáo thì có đủ căn cứ xác định các hóa đơn đã bán không thu hồi được Th đã thu lợi bất chính số tiền 7.165.990.579 đồng (1% tổng giá trị chưa thuế ghi trên hóa đơn). Ngoài ra còn thu giữ 11 hóa đơn Th bán cho Công ty Công ty TNHH SX TM Thời Trang Ngọc Việt (không có trong 17 tài khoản ngân hàng trên) với tổng giá trị ghi trên hóa đơn chưa tính thuế là 1.477.331.000 đồng và số tiền thu lợi bất chính là 29.546.620 đồng (Th hưởng 2% tổng giá trị chưa thuế ghi trên hóa đơn). Như vậy, tổng số tiền Th thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép hóa đơn là 1.895.548.036 đồng + 7.165.990.579 đồng + 29.546.620 đồng = 9.061.538.616 đồng.

Sau khi bị phát hiện, Mai Xuân Th đã thuê Trần Quốc Quý điều khiển xe ô tô biển số 86A- 078.57 đến trước hẻm 237 Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú đón Nguyễn Duy Vũ và mang các tài liệu, đồ vật liên quan đến việc bán trái phép hóa đơn đến nhà của Quý tại số 83 đường 39 - ĐT720, Thôn 1, xã Gia An, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận để tiêu hủy, Th và Vũ đã đốt toàn bộ hóa đơn GTGT (chưa ghi nội dung và đã ghi nội dung) cùng một số tài liệu khác; còn lại hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp và hồ sơ đăng ký in - phát hành hóa đơn, Th và Vũ chôn trong vườn nhà Quý. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy xét, khám xét khẩn cấp tại địa chỉ trên thu giữ được 34 bộ hồ sơ đăng ký thành lập công ty kèm theo hồ sơ đăng ký in - phát hành hóa đơn GTGT của những công ty này.

Quá trình điều tra, Quý khai nhận không biết các tài liệu, đồ vật Th và V tiêu hủy là tang vật liên quan đến việc mua bán trái phép hóa đơn, Quý cũng không tham gia mua bán trái phép hóa đơn với Th và V.

2. Nguyễn Thành V được Mai Xuân Th thuê làm các thủ tục hợp thức hóa thanh toán qua ngân hàng phục vụ việc bán trái phép hóa đơn của Th và được trả công khoảng 0,1% trên tổng giá trị số tiền dùng để hợp thức hóa thanh toán qua ngân hàng. Ngoài ra, V còn trực tiếp mua hóa đơn không của Mai Xuân Th và Võ Thị Ngọc Hạnh để bán lại kiếm lời, đồng thời tự thực hiện các giao dịch rút tiền chuyển trả lại cho khách mua hóa đơn của V.

V khai nhận: đã trực tiếp mua của Th và Hạnh được khoảng 700 đến 800 số hóa đơn GTGT để bán lại kiếm lời và sử dụng tài khoản ngân hàng số 231598179 tên VUONG NGOC TUYET mở tại ngân hàng ACB (số tài khoản của vợ V) để nhận tiền thu lợi từ việc mua bán trái phép hóa đơn. Đồng thời, làm thủ tục hợp thức hóa thanh toán qua ngân hàng cho Th được khoảng 300 đến 400 số hóa đơn và làm cho Hạnh được khoảng 200 đến 300 số hóa đơn. Hóa đơn không V mua của Th và Hạnh với giá 2% trên tổng giá trị chưa thuế ghi trên hóa đơn rồi bán lại với giá từ 3% đến 3,2% trên tổng giá trị chưa thuế ghi trên hóa đơn, thu lợi được khoảng từ 1% đến 1,2% trên tổng giá trị chưa thuế ghi trên hóa đơn. Tính đến ngày bị phát hiện, V khai thu lợi riêng được khoảng 01 tỷ đồng từ việc mua bán trái phép hóa đơn và đã tiêu xài cá nhân hết.

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Thành V đã mua bán trái phép 461 hóa đơn GTGT (mua 459 hóa đơn GTGT của Th và 02 hóa đơn GTGT của Võ Thị Ngọc Hạnh) rồi bán lại cho các công ty sau: Công ty TNHH SX TM Thời Trang Ngọc Việt 406 số hóa đơn GTGT; Công ty TNHH Quà Tặng Cao Cấp Haika 15 số hóa đơn GTGT; Công ty TNHH TM Vy Vy 19 số hóa đơn GTGT (trong đó có 17 hóa đơn mua lại của Mai Xuân Th và 02 hóa đơn mua lại của Võ Thị Ngọc Hạnh); Công ty TNHH May Minh Nguyễn 21 hóa đơn GTGT.

Tổng giá trị chưa thuế của 461 số hóa đơn trên là 89.482.516.039 đồng. Qua đó xác định số tiền V thu lợi từ việc bán trái phép 461 số hóa đơn trên là 894.825.160 đồng (V hưởng 1% tổng giá trị chưa thuế ghi trên hóa đơn). Ngoài ra, V được Th trả công 5.000.000 đồng để hợp thức hóa thanh toán qua ngân hàng cho 79 số hóa đơn xuất cho công ty Thiên An Phát nói trên. Tổng số tiền V thu lợi được từ việc mua bán trái phép 461 số hóa đơn trên và giúp sức cho Th bán trái phép 79 số hóa đơn xuất cho Công ty TNHH TV XD Thiên An Phát là 899.825.160 đồng.

Quá trình thực hiện hành vi, để tránh bị phát hiện, khoảng đầu năm 2016, V lên mạng Internet liên hệ với một người (chưa rõ lai lịch) đặt mua một chứng minh nhân dân tên Lê Văn Trung (số 261147228 do Công an tỉnh Bình Thuận cấp ngày 07/10/2010). Đồng thời, V cung cấp ảnh chân dung của mình cho đối tượng này để thay vào chứng minh nhân dân, chi phí mua chứng minh nhân dân trên và thay ảnh là 500.000 đồng. V sử dụng chứng minh nhân dân Lê Văn Trung, mạo danh Trung điền thông tin lên các lệnh chi để làm thủ tục rút tiền. V xác nhận

toàn bộ các giao dịch rút tiền lấy tên Lê Văn Trung phát sinh trong các tài khoản ngân hàng Eximbank nói trên đều do V sử dụng chứng minh nhân dân trên để thực hiện. V chỉ sử dụng chứng minh nhân dân này để rút tiền từ các tài khoản công ty bán hóa đơn, nhằm phục vụ việc bán trái phép hóa đơn, V không sử dụng chứng minh nhân dân trên vào mục đích khác.

Theo bản kết luận giám định số 1346/KLGD-TT ngày 03/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh xác định: Bản in, hình dấu tròn, dấu chữ ký trên CMND này là thật, CMND này đã bị thay đổi ảnh, nội dung trên CMND này không bị tẩy xóa, sửa chữa.

3. Nguyễn Duy Vũ được Mai Xuân Th thuê và trực tiếp trả công từ khoảng cuối năm 2015. Th giao cho Vũ quản lý, cất giấu toàn bộ tài liệu, đồ vật phục vụ việc bán trái phép hóa đơn gồm: Hồ sơ đăng ký thành lập 28 công ty trên (bản chính giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, chứng minh nhân dân đại diện pháp luật...), hồ sơ đặt in và phát hành hóa đơn GTGT tại cơ quan thuế, hóa đơn GTGT (chưa ghi nội dung và các liên lưu đã ghi nội dung), cùng các con dấu công ty và dấu tên đại diện pháp luật của những công ty trên.

Khi có khách đặt mua hóa đơn GTGT không, Th hoặc V sẽ cung cấp nội dung để Vũ lập trên hóa đơn. Sau khi lập xong, Vũ giao lại các hóa đơn GTGT đã được ghi đầy đủ nội dung cho Th hoặc V để bán cho khách. Toàn bộ nội dung trên các hóa đơn GTGT của 28 công ty nói trên đều do Vũ lập không. Từ cuối năm 2015 đến khoảng cuối năm 2019, Vũ được Th trả công 6.000.000 đồng/tháng, đến đầu năm 2020 thì được trả công 8.000.000 đồng/tháng. Ngoài ra, Th cũng cho Vũ thêm tiền trả tiền thuê nhà để cất giấu và quản lý các đồ vật, tài liệu liên quan đến việc bán trái phép hóa đơn như trên.

Tại cơ quan điều tra, Mai Xuân Th và Nguyễn Thành V xác nhận vai trò của Vũ như trên. Toàn bộ quá trình lập nội dung không lên hóa đơn GTGT đều do một mình Vũ thực hiện. Vũ thường sử dụng tài khoản Viber số 0932.087.383 để trao đổi việc lập không nội dung lên hóa đơn với Th và V.

Qua làm việc, Nguyễn Thành V khai nhận toàn bộ nội dung sự việc như trên. V khai nhận sau khi lập không nội dung lên hóa đơn, Vũ có chụp lại một số tờ hóa đơn gửi cho V để kiểm tra lại nội dung. V xác nhận trao đổi nội dung để Vũ lập không hóa đơn thông qua ứng dụng Viber của Vũ số 0932.087.383. Cơ quan điều tra đã tiến hành trích xuất dữ liệu Viber trên điện thoại thu giữ được của V, thu được một số tin nhắn có nội dung trao đổi mua bán hóa đơn, trong đó có nhiều hình ảnh hóa đơn GTGT không đã được bán cho khách.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Duy Vũ về tội “Mua bán trái phép hóa đơn thu nộp ngân sách nhà nước”. Tuy nhiên, Vũ đã bỏ đi khỏi nơi cư trú nên chưa thi hành lệnh bắt được. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an quận Tân Phú đã tách vụ án, ra Quyết định truy nã và tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Vũ, khi nào bắt được sẽ phục hồi điều tra xử lý sau.

4. Nguyễn Thị Yến N: có hành vi mua 406 số hóa đơn khống của Nguyễn Thành V để kê khai thuế cho Công ty TNHH SX TM Thời Trang Ngọc Việt. Ngoài ra, Như còn mua hóa đơn GTGT khống của Nguyễn Thành V để bán lại cho các công ty khác kiếm lời, cụ thể: Bán cho Công ty TNHH Quà Tặng Cao Cấp Haika 15 số hóa đơn GTGT; Công ty TNHH TM Vy Vy 19 số hóa đơn GTGT; Công ty TNHH May Minh Nguyễn 21 số hóa đơn GTGT. Như khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, phù hợp với kết quả điều tra. Ngày 03/12/2020, Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành lấy lời khai có ghi âm, ghi hình đối với Như thể hiện các nội dung trên. Tuy nhiên, đến ngày 19/04/2021, Như thay đổi lời khai, không thừa nhận trực tiếp bán hóa đơn khống cho các công ty trên. Như khai nhận biết các công ty trên có nhu cầu mua hóa đơn khống, sau đó giới thiệu cho Nguyễn Thành V để V trực tiếp bán hóa đơn. Như chỉ được hưởng tiền môi giới từ 0.75 % đến 01% giá trị tiền ghi trên hóa đơn. Mặc dù Nguyễn Thị Yến N không thừa nhận hành vi bán trái phép hóa đơn GTGT như trên nhưng dựa trên các tài liệu, chứng cứ thu thập được và kết quả điều tra của Cơ quan CSĐT Công an quận Tân Phú, đủ cơ sở xác định Như có hành vi mua hóa đơn GTGT khống của Nguyễn Thành V để bán lại cho các công ty Haika, Vy Vy và Minh Nguyễn như trên.

Ngày 05/07/2021, Cơ quan CSĐT Công an quận Tân Phú đã ra Quyết định khởi tố bị can, Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Thị Yến N về tội “Mua bán trái phép hóa đơn thu nộp ngân sách Nhà nước”. Tuy nhiên, Như đã bỏ đi khỏi địa phương nên chưa bắt được. Cơ quan điều tra đã tách vụ án, ra Quyết định truy nã và tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Như, khi nào bắt được sẽ phục hồi điều tra xử lý sau.

Đối với Lê Hoàng Nhất Trung: Mai Xuân Th thuê Trung thực hiện các hoạt động rút tiền tại ngân hàng để hợp thức hóa các hóa đơn khống từ khoảng tháng 2/2020, Th trả công cho Nhất Trung 06 triệu đồng/tháng và giao cho Nguyễn Thành V hướng dẫn công việc cho Nhất Trung. Nguyễn Thành V khai: Trong quá trình thực hiện rút tiền như trên, Lê Hoàng Nhất Trung sử dụng một chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn Phú (số 261133092 do Công an tỉnh Bình Thuận cấp ngày 31/01/2012; đã được thay ảnh của Nhất Trung vào), mạo danh Nguyễn Văn Phú làm các thủ tục rút tiền tại ngân hàng để tránh bị phát hiện. Toàn bộ các giao dịch Nguyễn Văn Phú (CMND số 261133092 do Công an tỉnh Bình Thuận cấp ngày 31/01/2012) rút tiền từ các tài khoản ngân hàng Eximbank nói trên đều do Lê Hoàng Nhất Trung sử dụng CMND tên Nguyễn Văn Phú thực hiện.

Quá trình điều tra nhận thấy chỉ có lời khai của Th và V xác định Lê Hoàng Nhất Trung có hành vi giúp sức cho Th trong việc bán trái phép hóa đơn. Riêng các chứng từ rút tiền thu được liên quan Nhất Trung đều đứng tên Nguyễn Văn Phú, không thu giữ được chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn Phú. Đồng thời, qua xác minh được biết Trung đã bỏ đi khỏi địa phương, không rõ ở đâu nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được để xác định Trung có hành vi giúp sức cho Th trong việc bán trái phép hóa đơn hay không. Do đó, chưa đủ cơ sở để xử lý Trung

về tội “Mua bán trái phép hóa đơn thu nộp ngân sách nhà nước”. Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm đối tượng Lê Hoàng Nhất Trung, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Đối với các công ty mua, sử dụng hóa đơn khống của Nguyễn Thành V và Mai Xuân Th gồm Công ty TNHH SX TM Thời Trang Ngọc Việt; Công ty TNHH Quà Tặng Cao Cấp Haika; Công ty TNHH TM Vy Vy; Công ty TNHH May Minh Nguyễn có dấu hiệu trốn thuế. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú đã thông báo vụ việc trên đến các Cơ quan Cảnh sát điều tra các Quận để điều tra theo thẩm quyền.

Riêng những công ty khác sử dụng hóa đơn khống mà Cơ quan điều tra chưa xác định được: Cơ quan điều tra đã gửi Công văn số 302/ĐCSKT ngày 31/12/2020 đến Tổng Cục thuế - Bộ Tài chính đề nghị hỗ trợ cung cấp thông tin các công ty thụ hưởng hóa đơn của những công ty trên. Tuy nhiên, Tổng Cục thuế có văn bản phúc đáp số 113/TCT- TTKT ngày 13/01/2021 cho biết: Vì quy định của Luật Quản lý thuế không bắt buộc doanh nghiệp phải nộp bảng kê nên Tổng cục thuế không xác định được các đơn vị sử dụng hóa đơn khống của những công ty trên. Cơ quan Công an quận Tân Phú đã gửi thông báo kết quả điều tra đến Tổng Cục thuế để phối hợp xử lý các đơn vị sử dụng hóa đơn khống của những công ty trên theo quy định.

Vật chứng vụ án:

- Thu giữ của Mai Xuân Th: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus; 01 điện thoại di động hiệu Nokia; 01 máy vi tính hiệu HP; 01 máy vi tính hiệu Macbook Air; 01 máy in hiệu HP, màu bạc trắng; 34 bộ hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp, đăng ký in và phát hành hóa đơn...(kèm hồ sơ vụ án).

- Thu giữ của Nguyễn Thành V: 01 xe gắn máy hiệu Honda Airblade, màu trắng xám, biển số 59M1- 748.84; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh rêu; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus; 01 điện thoại di động hiệu Iphone SE, màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu hồng; 01 dùi cui kim loại (gậy 03 khúc), dài 30cm; 01 thẻ ngân hàng ACB tên NGUYEN THANH VAN; 01 thẻ ngân hàng ACB tên VUONG NGOC TUYET; 01 túi đeo vải, màu đen; 01 chứng minh nhân dân số 261147228 mang tên Lê Văn Trung do Công an tỉnh Bình Thuận cấp ngày 07/10/2010 (lưu hồ sơ vụ án); các lệnh chi, ủy nhiệm chi, giấy giới thiệu... V sử dụng phục vụ việc bán trái phép hóa đơn (có bảng thống kê kèm theo), lưu trong hồ sơ vụ án.

- Thu giữ của Nguyễn Thị Yến N: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen.

- Thu giữ của Vương Ngọc T1: 01 mặt con dấu bằng cao su có tên “CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MAY MẶC PHÚC TRUNG” (MSDN: 0313019249), đã bị tách thành 06 mảnh nhỏ, (kèm theo hồ sơ vụ án).

- Thu giữ của Trần Thị Ngọc V1: 02 con dấu tròn công ty TNHH SX Thời Trang Ngọc Việt (MSDN: 0313142676); 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen; 406 hóa đơn GTGT không mua của Nguyễn Thành V để khai báo thuế cho công ty Ngọc Việt (kèm hồ sơ vụ án).

- Thu giữ của Nguyễn Khánh N1: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu gold.

- Thu giữ của Nguyễn Bình K: 15 hóa đơn GTGT không mua của Nguyễn Thị Yên N để kê khai thuế đầu vào cho công ty Haika (kèm hồ sơ vụ án).

- Thu giữ của Nguyễn Trúc L: 19 hóa đơn GTGT không mua của Nguyễn Thị Yên N để kê khai thuế đầu vào cho công ty Vy Vy (kèm hồ sơ vụ án).

- Thu giữ của công ty TNHH TV XD Thiên An Phát: 79 số hóa đơn GTGT không do Mai Xuân Th bán ra (kèm hồ sơ vụ án).

Tại bản Cáo trạng số 138/CT-VKSQ.TP ngày 28/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú đã truy tố: bị cáo Mai Xuân Th về tội “Mua bán trái phép hóa đơn thu nộp ngân sách nhà nước” theo điểm d, đ khoản 2 Điều 203; bị cáo Nguyễn Thành V về tội “Mua bán trái phép hóa đơn thu nộp ngân sách nhà nước” theo điểm d, đ khoản 2 Điều 203 và tội “Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 340 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 112/2021/HS-ST ngày 09/12/2021 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Mai Xuân Th phạm tội “Mua bán trái phép hóa đơn thu nộp ngân sách nhà nước”; bị cáo Nguyễn Thành V phạm tội “Mua bán trái phép hóa đơn thu nộp ngân sách nhà nước” và tội “Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 203; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Mai Xuân Th 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt bị cáo chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2020 đến ngày 30/4/2021.

Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 203; khoản 1 Điều 340; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Nguyễn Thành V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép hóa đơn thu nộp ngân sách nhà nước” và 09 (chín) tháng tù về tội “Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt bị cáo chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2020 đến ngày 30/4/2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên buộc các bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 23/12/2021, các bị cáo Mai Xuân Th, Nguyễn Thành V có đơn kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 10/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 12/QĐ-VKS kháng nghị toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, các bị cáo Mai Xuân Th, Nguyễn Thành V đã thừa nhận các hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng các căn cứ pháp luật để xét xử bị cáo Mai Xuân Th về tội danh “Mua bán trái phép hóa đơn thu nộp ngân sách nhà nước” theo điểm d, đ khoản 2 Điều 203; bị cáo Nguyễn Thành V về tội “Mua bán trái phép hóa đơn thu nộp ngân sách nhà nước” theo điểm d, đ khoản 2 Điều 203 và tội “Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 340 của Bộ luật hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị trong thời hạn luật định.

Xét thấy, Lê Hoàng Nhất Trung được Mai Xuân Th thuê thực hiện các hoạt động rút tiền tại ngân hàng để hợp thức hóa các hóa đơn không từ khoảng tháng 2/2020, được Th trả công 06 triệu đồng/tháng và được Nguyễn Thành V hướng dẫn công việc. Trung biết rõ việc rút tiền này là nhằm mục đích hợp thức hóa thanh toán qua ngân hàng, phục vụ việc bán trái phép hóa đơn GTGT. Toàn bộ quá trình trao đổi giữa Th, V và Trung được thực hiện qua Zalo và Viber của Trung số điện thoại 0932.087.525, Trung đã thực hiện việc rút tiền tại các ngân hàng được khoảng 70 lần, tương ứng với việc hợp thức hóa cho khoảng 70 số hóa đơn. Kết quả trích xuất dữ liệu nội dung tin nhắn Viber giữa Trung và V trên điện thoại của V thu giữ được nhiều nội dung trao đổi việc nộp, rút tiền ngân hàng phục vụ việc mua bán trái phép hóa đơn. Các nội dung tin nhắn cũng thể hiện ý thức của Trung trong việc giúp sức cho Th và V mua bán trái phép hóa đơn GTGT. Trung sử dụng một chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn Phú (số 261133092 do Công an tỉnh Bình Thuận cấp ngày 31/01/2012; đã được thay ảnh của Nhất Trung vào), mạo danh Nguyễn Văn Phú làm các thủ tục rút tiền tại ngân hàng để tránh bị phát hiện. Các bộ chứng từ rút tiền mang tên Nguyễn Văn Phú thực hiện tại ngân hàng Eximbank – Chi nhánh Nguyễn Sơn đều có bản photocopy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn Phú và các bị cáo Th, V đều xác nhận hình ảnh trên CMND này là ảnh của Lê Hoàng Nhất Trung. Ngày 01/3/2021, cơ quan điều tra đã tiến hành cho Th, V nhận dạng, kết quả xác định Lê Hoàng Nhất Trung là người được thuê rút tiền tại ngân hàng để hợp thức hóa việc mua bán trái phép hóa đơn.

Cơ quan điều tra đã xác minh được nhân thân: Lê Hoàng Nhất Trung, sinh ngày 11/4/1987 tại Bình Thuận, số CMND: 261056926 do Công an tỉnh Bình Thuận cấp ngày 06/9/2017; nơi cư trú: Thôn 1, xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; có vợ: Vũ Thị Yên (sinh năm 1990), con: Lê Vũ Đăng Khoa (sinh năm 2006), Lê Vũ Khánh Ngân (sinh năm 2019). Bà Vũ Thị Yên (vợ của Trung) xác định: do tình hình dịch bệnh Covid-19 phức tạp nên ngày 01/6/2021, Yên cùng Trung đã đi từ Thành phố Hồ Chí Minh về nhà bố mẹ ruột của Yên tại: TDP 7, thị trấn EaKar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk và sử dụng số điện thoại 0961.872.479 để cách ly tại nhà 21 ngày. Sau khi cách ly, ngày 22/6/2021, Trung đã đi khỏi địa phương đến nay gia đình không liên lạc được ở đâu, làm gì.

Với những chứng cứ thu thập được như trên, thì đã có căn cứ xác định Lê Hoàng Nhất Trung có dấu hiệu phạm vào tội “Mua bán trái phép hóa đơn thu nộp ngân sách nhà nước” theo Điều 203 Bộ luật hình sự với vai trò đồng phạm. Cấp sơ thẩm nhận định hành vi của Lê Hoàng Nhất Trung chưa đủ cơ sở để xử lý là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

Từ các căn cứ trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355; Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 112/2021/HS-ST ngày 09/12/2021 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú để điều tra, truy tố, xét xử lại theo thủ tục chung. Do Viện kiểm sát đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm nên không xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của các bị cáo Mai Xuân Th, Nguyễn Thành V.

Các bị cáo Mai Xuân Th, Nguyễn Thành V không tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, các bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, các bị cáo Mai Xuân Th, Nguyễn Thành V đã thừa nhận hành vi sai trái do các bị cáo gây ra như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Cụ thể: Từ cuối năm 2015 đến ngày 20/11/2020, Mai Xuân Th đã có hành vi mua bán trái phép 538 số hóa đơn với số tiền thu lợi bất chính là 9.061.538.616 đồng và Nguyễn Thành V đã có hành vi mua bán trái phép 540 hóa đơn với số tiền thu lợi bất chính là 899.825.160 đồng tại căn hộ B12A.05

chung cư Đặng Th số 27 Trịnh Đình Thảo, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú. Quá trình thực hiện hành vi phạm tội, để tránh sự phát hiện, đầu năm 2016, V lên mạng Internet liên hệ với một người (chưa rõ lai lịch) đặt mua một chứng minh nhân dân tên Lê Văn Trung (số 261147228 do Công an tỉnh Bình Thuận cấp ngày 07/10/2010). Đồng thời, V cung cấp ảnh chân dung của mình cho đối tượng này để thay vào chứng minh nhân dân. V sử dụng chứng minh nhân dân tên Lê Văn Trung, mạo danh Trung điền thông tin lên các lệnh chi để làm thủ tục rút tiền. V xác nhận toàn bộ các giao dịch rút tiền lấy tên Lê Văn Trung phát sinh trong các tài khoản ngân hàng Eximbank đều do V sử dụng chứng minh nhân dân trên để thực hiện. Tại bản kết luận giám định số 1346/KLGD-TT ngày 03/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bản in, hình dấu tròn, dấu chữ ký trên CMND này là thật, CMND này đã bị thay đổi ảnh, nội dung trên CMND này không bị tẩy xóa, sửa chữa.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Mai Xuân Th phạm tội “Mua bán trái phép hóa đơn thu nộp ngân sách nhà nước” theo điểm d, đ khoản 2 Điều 203; bị cáo Nguyễn Thành V phạm các tội “Mua bán trái phép hóa đơn thu nộp ngân sách nhà nước” theo điểm d, đ khoản 2 Điều 203 và tội “Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 340 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Các bị cáo Mai Xuân Th và Nguyễn Thành V đều xác nhận: từ tháng 2/2020, Lê Hoàng Nhất Trung là người được bị cáo Th thuê để thực hiện các hoạt động rút tiền tại ngân hàng, hợp thức hóa các hóa đơn không giúp cho Th và V trong việc mua bán trái phép hóa đơn, Th trả tiền công cho Trung số tiền 6.000.000 đồng/tháng, V trực tiếp hướng dẫn công việc cho Trung. Th, V và Trung trao đổi các hoạt động mua bán hóa đơn, rút tiền thông qua ứng dụng Zalo và Viber trên điện thoại di động, số điện thoại của Trung là 0932.087.525. Kết quả trích xuất dữ liệu nội dung tin nhắn Viber giữa Trung và V trên điện thoại của V thu giữ được nhiều nội dung trao đổi việc nộp, rút tiền ngân hàng phục vụ việc mua bán trái phép hóa đơn, xác định được Trung đã thực hiện việc rút tiền tại các ngân hàng được khoảng 70 lần, tương ứng với việc hợp thức hóa cho khoảng 70 số hóa đơn.

Ngoài ra, để che giấu hành vi sai phạm, Trung đã sử dụng một chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn Phú (số 261133092 do Công an tỉnh Bình Thuận cấp ngày 31/01/2012; đã được thay ảnh của Nhất Trung vào) để làm các thủ tục rút tiền tại ngân hàng. Kết quả nhận dạng, cả bị cáo Th và bị cáo V đều xác định: ảnh trên CMND mang tên Nguyễn Văn Phú trong các bộ chứng từ rút tiền thực hiện

tại ngân hàng Eximbank – Chi nhánh Nguyễn Sơn là ảnh của Lê Hoàng Nhất Trung là người được Th thuê.

Căn cứ vào lời khai của Mai Xuân Th, Nguyễn Thành V cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện rất rõ Lê Hoàng Nhất Trung đã có nhiều hành vi giúp sức tích cực cho hành vi phạm tội của các bị cáo Mai Xuân Th, Nguyễn Thành V, có dấu hiệu đồng phạm với các bị cáo về tội “Mua bán trái phép hóa đơn thu nộp ngân sách nhà nước” theo Điều 203 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, đã xác minh được nhân thân, lai lịch của Lê Hoàng Nhất Trung bao gồm các thông tin về: họ, tên, năm sinh, địa chỉ, số CMND, cha, mẹ, vợ, con... Mặc dù, Cơ quan điều tra đã ủy thác đến Công an thị trấn EaKar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk và Công an huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận để triệu tập lấy lời khai của Lê Hoàng Nhất Trung, lấy lời khai của Nguyễn V Phú, lấy mẫu chữ ký của Phú, Trung nhưng chưa có kết quả trả lời của cơ quan được ủy thác về những nội dung trên.

Quá trình xác minh, truy tìm để lấy lời khai đối với Lê Hoàng Nhất Trung được cơ quan điều tra thực hiện chưa triệt để, chưa có kết quả trả lời của cơ quan được ủy thác điều tra. Cấp sơ thẩm không trả hồ sơ để yêu cầu điều tra bổ sung nhưng lại kết luận chưa đủ cơ sở để xử lý Lê Hoàng Nhất Trung về tội “Mua bán trái phép hóa đơn thu nộp ngân sách nhà nước” là chưa phù hợp.

Ngoài ra, trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận được các tài liệu của Cơ quan CSĐT quận Tân Phú liên quan đến quá trình xác minh, lấy lời khai người thân của Lê Hoàng Nhất Trung. Đây là những tài liệu mới chưa được xem xét trong quá trình xét xử sơ thẩm làm ảnh hưởng đến việc xem xét toàn diện nội dung vụ án.

Từ các căn cứ trên, cho thấy Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú chưa điều tra để làm rõ hành vi của Lê Hoàng Nhất Trung trong vụ án, có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Nhận thấy việc điều tra, truy tố, xét xử ở cấp sơ thẩm chưa đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được nên cần thiết phải hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để tiến hành điều tra, truy tố và xét xử lại theo thủ tục chung.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy kháng nghị phúc thẩm số 12/QĐ-VKS ngày 10/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ nên chấp nhận.

Do hủy toàn bộ bản án nên Hội đồng xét xử không xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của các bị cáo Mai Xuân Th và Nguyễn Thành V. Tiếp tục duy trì Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Mai Xuân Th, Nguyễn Thành V cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú nhận lại hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm số 112/2021/HS-ST ngày 09/12/2021 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân quận Tân Phú để chuyển đến Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh điều tra, truy tố, xét xử lại theo thủ tục chung. Tiếp tục duy trì Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Mai Xuân Th, Nguyễn Thành V cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú nhận lại hồ sơ vụ án.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND quận Tân Phú; (1)
- CC THA quận Tân Phú; (1)
- Bị cáo; (2)
- TAND quận Tân Phú; (2)
- Công an quận Tân Phú; (1)
- Phòng PC 53-CA TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Sở tư pháp; (1)
- Đường sự; (7)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (28) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên